

Số: 309/KH-THHP

Bình Dương, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
GIÁO DỤC TIỂU HỌC - NĂM HỌC 2025 – 2026

Căn cứ vào công văn số 640/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định Về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ công văn số 2172/SGDĐT-GDTH ngày 10/9/2025 Về việc hướng dẫn chuyên môn giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của đơn vị.

Nay đơn vị Tiểu học Hòa Phú xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2025 – 2026 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

	Tổng số	Trình độ Chuyên môn nghiệp vụ					Biên chế	Hợp đồng	Ghi chú
		Chưa ĐT	TH	CD	ĐH	Thạc sĩ			
Hiệu trưởng	1				1		1		
Phó Hiệu trưởng	2				2		2		
Kế toán	1				1		1		
Văn thư	1		1				1		
QTCS	0						0		
TPT Đội	0						0		
Thiết bị - TV	1				1		1		
NV Y tế	0						0		
Phục vụ	2	2					2		
Bảo vệ	3	3					3		
GV dạy lớp	67		1	3	62	1	67		

GV bộ môn	17				[^] 17		17		
Cộng	95	5	1	7	84	1	95		

1.Đội ngũ giáo viên: Tổng số CBGVNV: 95/83 nữ.

2.Tình hình học sinh

Khối lớp	Số lớp	T/s HS	Nữ	Học 1 buổi		
				Số lớp	Số HS	Nữ
1	14	584	289	14	584	289
2	14	572	265	14	572	265
3	14	533	251	14	533	251
4	13	519	254	13	519	254
5	13	492	244	13	492	244
Cộng	68	2700	1303	68	2700	1303

3. Cơ sở vật chất

Trường có 01 cơ sở chính với số phòng học là 33 phòng học 06 phòng bộ môn, 11 phòng làm việc khu hành chính.

Diện tích đất: 9.302,2 m²

Diện tích sân chơi bãi tập là 4.399 m²

a. Thuận lợi

- Nhà trường luôn được sự chỉ đạo kịp thời của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, sự quan tâm, giúp đỡ của ban ngành, đoàn thể địa phương, sự hỗ trợ tích cực của Ban đại diện cha mẹ học sinh và sự ủng hộ của phụ huynh học sinh.

- Tập thể Cán bộ giáo viên nhân viên (CBGVNV) có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

- Nền nếp sinh hoạt của nhà trường nhất là công tác chuyên môn đúng quy chế, luôn học tập rèn luyện về công nghệ số, đổi mới phương pháp để nâng cao chất lượng giờ dạy; hiệu quả đào tạo được duy trì, ổn định và có từng bước nâng cao.

b. Khó khăn

- Hiện tại còn thiếu 05 giáo viên bộ môn. Trong đó 1 giáo viên bộ môn Hát nhạc, 02 giáo viên dạy Mỹ thuật, 01 giáo viên tổng phụ trách Đội, 01 giáo viên dạy nhiều môn nên việc sắp xếp giáo viên, thời khóa biểu của bộ môn còn gặp khó khăn.

- Một số ít phụ huynh học sinh chưa thật quan tâm nhiều đến việc học tập của con em mình, chưa phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục

học sinh mà giao khoán cho nhà trường.

- Các thiết bị điện tử phục vụ cho giảng dạy đã xuống cấp, thường xuyên bị hư nên ảnh hưởng đến việc giảng dạy và học tập.

- Cơ sở vật chất nhà Trường chỉ đáp ứng dạy 1 buổi/ngày (33 phòng/68 lớp). Số học sinh quá đông, không đủ cơ sở vật chất cho HS học 2 buổi/ngày.

B. NHIỆM VỤ CHUNG

Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018). Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý.

Tăng cường cơ sở vật chất; rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất để thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học. Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn. Duy trì vững chắc và củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học.

Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực giáo viên, Viên chức quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới GDPT. Chuẩn hóa trình độ đào tạo, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, viên chức quản lý giáo dục giúp thực hiện tốt CTGDPT và nâng chất lượng giáo dục.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, Công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm ký duyệt hồ sơ, công nghệ AI trí tuệ thông minh...đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; Thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện đơn vị. Phát huy tính chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục và quản trị nhà trường và năng lực tự chủ sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

C. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương

án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định. Sử dụng có hiệu quả kho học liệu có sẵn, thực hiện kiên trì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Nhân rộng và phát huy hiệu quả chuyên đề “Tư vấn tâm lý học đường”, chuyên đề “phòng cháy, chữa cháy và thoát nạn cho học sinh tiểu học”; “An toàn giao thông”. Thực hiện linh hoạt các giải pháp và xây dựng các chuyên đề mới góp phần thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an toàn trường học.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

a. Nội dung

Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế và đảm bảo mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt theo CTGDPT 2018; Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên xã hội, văn hóa lịch sử, truyền thống của địa phương, quốc phòng an ninh.

+ Đối với lớp 1,2,3,4,5.

Do điều kiện cơ sở vật chất, trường chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trường thực hiện dạy 5 buổi/ tuần. (Có ngày dạy 5,6 / buổi học), trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn (khi đảm bảo điều kiện thực hiện), hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập....) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức phải trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b. Biện pháp.

Đảm bảo các điều kiện cần thiết để thực hiện giảng dạy chương trình theo chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) năm 2018.

- Giáo viên, cán bộ quản lý tham dự tập huấn về Công nghệ thông tin, kỹ thuật số...

- Tổ chức dạy học 1 buổi/ ngày, mỗi ngày bố trí không quá 6 tiết học, mỗi tiết 35 phút, tối thiểu là 5 buổi/ tuần với 30 tiết/ tuần, kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bố hợp lý giữa các nội dung giáo dục.

c. Chỉ tiêu

- 100% GV dạy lớp đảm bảo đủ yêu cầu về năng lực chuyên môn, trình độ đào tạo theo qui định. 100% GV thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, hiệu quả, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu CTGDTH.

- Đảm bảo đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018.

2.3. Tổ chức dạy các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

2.3.1 Tổ chức dạy học môn ngoại ngữ (Dạy Tiếng Anh)

a. Nội dung

Lớp 1, 2 thực hiện 2 tiết/ tuần. Đối với lớp 1 thực hiện dạy từ tuần 10 của năm học theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

Đối với lớp 3,4,5 Tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/ tuần đảm bảo theo quy định CTGDPT 2018. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo qui định của Bộ giáo dục đào tạo, theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ giáo dục đào tạo ban hành.

b. Yêu cầu

- Giáo viên dạy Tiếng Anh tiếp tục tăng cường việc đổi mới phương pháp để nâng cao chất lượng môn Tiếng Anh; lựa chọn và vận dụng có hiệu quả nội dung tập huấn chuyên môn vào nội dung bài dạy cho học sinh, có kế hoạch dạy trực tuyến 2% số tiết

c. Biện pháp.

- Khai thác và sử dụng các trang thiết bị hiện có để giảng dạy cho học sinh để nâng cao chất lượng bộ môn Tiếng Anh.

- Tổ chức các hoạt động theo điều kiện thực tế tại đơn vị nhằm tạo sân chơi bổ ích cho giáo viên và học sinh như: Giao lưu Tiếng anh; khuyến khích đọc sách, truyện Tiếng anh, câu lạc bộ Anh văn, thi olympic Tiếng anh.

d. Chỉ tiêu

- HS nắm vững kiến thức từng khối lớp. Phát triển 4 kỹ năng nghe – nói- đọc viết.
- 100% giáo viên Tiếng Anh thực hiện dạy công nghệ thông tin, việc đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng.

2.3.2 Dạy Tin học

a.Nội dung

Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học các lớp 2-3-4-5, dạy trực tuyến 2% số tiết.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - CNTT dưới nhiều hình thức để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng CNTT .

Tổ chức tập huấn xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo hướng dẫn của BGDĐT.

b. Yêu cầu

- Dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn do Ngành tổ chức để học tập kinh nghiệm, tiếp cận những phương pháp giảng dạy tích cực vào giảng dạy cho học sinh.
- Giáo viên Tin học nâng cao chất lượng môn Tin học, luôn đổi mới về phương pháp, hình thức trong giảng dạy, xây dựng có hiệu quả về câu lạc bộ yêu thích môn Tin học.

c. Biện pháp

- Giáo viên Tin học thường xuyên nghiên cứu tài liệu và luôn đổi mới về phương pháp dạy giúp học sinh ham thích học tập.
- Tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn ở tổ bộ môn để học tập rút kinh nghiệm lẫn nhau.
- Nghiên cứu tổ chức nhiều hình thức phù hợp với học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giờ dạy.
- Tổ chức đa dạng các hình thức theo điều kiện thực tế ở trường giúp học sinh học tốt bộ môn như: câu lạc bộ; giao lưu học tập giữa các khối...

d. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên Tin học tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn do Ngành và tổ bộ môn tổ chức.

2.4. Thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học môn học Tiếng dân tộc thiểu số. Trường không thực hiện.

2.5 Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo chương trình

giáo dục phổ thông 2018

a. Nội dung

- Thực hiện dạy học các nội dung tài liệu GDPT theo hướng dẫn.
- Hướng dẫn giáo viên thực hiện hiệu quả công tác tập huấn, giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương đảm bảo quy định theo CTGDPT phù hợp với đặc thù của môn học, lớp học.

2.6. Triển khai giáo dục STEM

- Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của CTGDPT 2018 theo hướng dẫn của Bộ giáo dục Đào tạo .
- Tổ chức cho các tổ chuyên môn thảo luận thống nhất chương trình, nội dung soạn giảng theo công văn chỉ đạo của ngành phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch phù hợp với thực tiễn và tâm sinh lý học sinh, gắn lý thuyết với thực hành và tâm sinh lý học sinh, gắn lý thuyết với thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Tăng cường tổ chức các hoạt động tập thể, ngoài giờ lên lớp theo hướng hoạt động trải nghiệm, tích hợp giáo dục đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống...
- Tổ chức Ngày hội STEM cấp trường, tham gia ngày hội STEM các cấp tổ chức.

2.7. Nâng cao hiệu quả phương pháp và hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá.

2.7.1 Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a. Nội dung

Thực hiện linh hoạt các phương pháp hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu của chương trình đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Tổ chức dạy học phát huy tính tự học chủ động sáng tạo của học sinh. Tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Sở Giáo dục để nâng cao tay nghề.

Thực hiện chuyển đổi số, công nghệ số trong dạy học và quản lý; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và quản trị nhà trường.

b. Yêu cầu

Tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, tổ chức thực hành với những vật liệu đơn giản, dễ thực hiện tại trường.

c. Biện pháp

- Tăng cường tổ chức thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn.
- Giáo viên vận dụng linh hoạt sáng tạo các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, theo sơ đồ tư duy..
- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên đề chuyên môn trong trường và cụm trường tổ chức.

d. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên cán bộ quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.
- 100% giáo viên dạy Mỹ thuật giảng dạy theo phương pháp mới và chủ động sắp xếp các bài dạy theo nhóm các bài thành chủ đề để nâng cao hiệu quả tiết dạy; tham gia các buổi sinh hoạt do ngành tổ chức để học tập kinh nghiệm trong giảng dạy.

2.7.2 Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

a. Nội dung

Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của BGDD.

Đánh giá thường xuyên là căn cứ nhận xét sự phát triển của học sinh về năng lực và phẩm chất, đánh giá định kỳ vào các giữa học kỳ, cuối kỳ là cơ sở để xét khen thưởng và kết quả lên lớp.

Thực hiện đổi mới đánh giá thường xuyên theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Duy trì việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc, phù hợp từng đối tượng kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; tổ chức việc khen thưởng học sinh đúng thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc ở phụ huynh học sinh và xã hội.

b. Yêu cầu

- Từng giáo viên tiếp tục nghiên cứu và nắm chắc thông tư 27/2020/TT-BGDĐT để việc đánh giá học sinh một cách chính xác khoa học; trong sinh hoạt tổ chuyên môn kịp thời trao đổi để giải quyết những gút mắc, khắc phục những sai sót. Chú trọng đổi mới việc đánh giá thường xuyên theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Thực hiện có hiệu quả về sử dụng CNTT, phần mềm quản lý kết quả học tập của học sinh.

- Làm tốt việc bàn giao học sinh vào cuối năm học theo hướng dẫn; việc xét khen thưởng cho học sinh vào cuối năm phải đúng kết quả học sinh phấn đấu, tránh dư luận không tốt.

c. Biện pháp

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày

04/9/2020 của BGDD, cũng như qua việc đánh giá, nhận xét học sinh giáo viên cần phải rút kinh nghiệm để thực hiện đảm bảo theo quy định của Ngành; thông qua sinh hoạt chuyên môn, lồng ghép để tập huấn nâng cao năng lực giúp giáo viên đánh giá học sinh đúng theo Thông tư quy định.

- Làm tốt việc sử dụng CNTT, công nghệ số trong đánh giá kết quả học tập của học sinh; việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, phân loại nhóm đối tượng để có phương pháp giảng dạy cho phù hợp để không có hiện tượng “Ngồi nhầm lớp”.

- Thường xuyên trao đổi với PHHS về tình hình học tập của học sinh để có được hỗ trợ, phối hợp từ phía PHHS trong việc giảng dạy và giáo dục.

- Xét khen thưởng học sinh cuối năm đúng hướng dẫn, có sự theo dõi xuyên suốt để có cơ sở khen thưởng ở học sinh một cách chính xác, không để xảy ra bức xúc, khiếu nại của phụ huynh.

d. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên thực hiện việc nhận xét, đánh giá học sinh theo Thông tư 27 /2020 /TT- BGDDT.

- 100% giáo viên biết sử dụng CNTT trong quản lý kết quả học tập của học sinh để theo dõi quá trình rèn luyện ở học sinh.

2.7.3 Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài.

Không thực hiện

II. THỰC HIỆN QUI HOẠCH PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP, DUY TRÌ, Củng cố KẾT QUẢ PHỔ CẬP GIÁO DỤC VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC.

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

a. Nội dung

- Đảm bảo đầy đủ phòng học để thực hiện giảng dạy, đáp ứng việc học tập của học sinh trong địa bàn kể cả số học sinh diện tạm trú, thuận lợi cho người dân, đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT cũng như nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Có kế hoạch tu sửa cơ sở vật chất, kịp thời mua sắm các thiết bị còn thiếu để phục vụ tốt cho việc học tập của học sinh.

b. Yêu cầu

- Tham mưu đề xuất kịp thời với lãnh đạo các cấp trong việc đảm bảo về cơ sở vật chất giúp học sinh đủ phòng học, đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, làm tốt các yêu cầu, điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục.

c. Biện pháp

Nắm chắc số liệu trẻ trong địa bàn quản lý cũng như dự báo kịp thời số trẻ diện tạm trú để từ đó xây dựng kế hoạch phát triển trường lớp, đề xuất việc bố trí đội ngũ, cơ sở vật chất nhằm phục vụ tốt cho việc học tập của học sinh, góp

phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

d. Chỉ tiêu

- 100% học sinh trên địa bàn đảm bảo đầy đủ nơi học tập

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

a. Nội dung

Củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Bảo đảm huy động hết 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp đúng thời gian, không để trẻ bỏ học.

- Đề xuất với địa phương kịp thời kiện toàn Ban chỉ đạo PC-XMC; xây dựng kế hoạch, tập trung nguồn lực để củng cố và duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học đã đạt được.

- Cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

b. Yêu cầu

- Nắm chắc các văn bản chỉ đạo về công tác phổ cập – xóa mù chữ để thực hiện công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ, kịp thời kiện toàn Ban chỉ đạo khi có thay đổi.

- Thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường nhằm huy động trẻ ra lớp 100%

c. Biện pháp

- Giáo viên chuyên trách kịp thời tham mưu địa phương ra Quyết định củng cố ở Ban chỉ đạo (nếu có sự thay đổi nhân sự); xây dựng kế hoạch kịp thời; tổ chức tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường để huy động trẻ ra lớp.

- Xử lý, cập nhật số liệu chính xác trên phần mềm quản lý.

d. Chỉ tiêu

- 100% học sinh lớp 1 trong địa bàn được huy động ra lớp.
- Không có học sinh nghỉ bỏ học trong năm.
- Hồ sơ sổ sách đầy đủ, cập nhật kịp thời và chính xác.
- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3.

2.2 Thực hiện hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

a. Nội dung

Thông kê toàn bộ cơ sở vật chất, trình độ đội ngũ, chất lượng học sinh, thực hiện các phong trào thi đua ... Thực hiện cập nhật hồ sơ để giữ vững kết quả kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, có kế hoạch xây dựng đội ngũ cho viên chức, nhân viên đi học tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị. Tổ chức Kiểm định lại chất lượng giáo dục trong học kì II.

- Tiếp tục củng cố cập nhật các minh chứng các tiêu chuẩn về trường đạt chuẩn Quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 và Thông Tư 22/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để thực hiện công tác tự đánh giá kiểm định vào cuối năm.

b. Yêu cầu

Thực hiện thành lập Hội đồng, phân công nhiệm vụ, cập nhật các minh chứng về công tác đánh giá chuẩn Quốc gia của nhà trường theo Thông tư số 17/2018 và Thông tư 22/2022 của Bộ GDĐT.

c. Chỉ tiêu

- Đạt kết quả về kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1.

2.3. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

2.3.1 Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số

Trường không thực hiện.

2.3.2 Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1.

Địa bàn trường trú đóng không có đối tượng học sinh người dân tộc thiểu số cần phải tổ chức dạy học tiếng Việt trước khi vào lớp 1.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Tạo điều kiện thuận lợi nhất để em tham gia học tập, phân công giáo viên quan tâm giúp đỡ em khi gặp khó khăn. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân.. Kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

a. Nội dung

- Tiếp nhận và bố trí trẻ lang thang cơ nhỡ trẻ em dân tộc thiểu số được học tại trường trong độ tuổi quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

- Giáo viên điều chỉnh nội dung chương trình dạy cho phù hợp với từng đối tượng học sinh, giúp các em tiếp thu bài và luôn quan tâm, động viên, khích lệ thường xuyên và kịp thời.

b. Yêu cầu

- Giáo viên khi giảng dạy trẻ lang thang cơ nhỡ, học sinh dân tộc thiểu số cần phải quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi, luôn giúp đỡ khuyến khích để các em phấn đấu vươn lên tiếp thu được kiến thức của chương trình đang học đặc biệt là môn Tiếng việt đối với số học sinh là dân tộc thiểu số.

c. Biện pháp

INH
TR
TIẾ
HỒ

- Ngay đầu năm học, trường phối hợp với Ban chỉ đạo PC-XMC và chuyên trách phổ cập vận động trẻ khuyết tật, lang thang cơ nhỡ, ra lớp .

- Đề xuất với địa phương, mạnh thường quân hỗ trợ giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn có điều kiện học tập như học bổng; nhà trường tặng sách giáo khoa, thiết bị học tập.

d. Chỉ tiêu

- Vận động 100% trẻ khuyết tật, trẻ lang thang cơ nhỡ, dân tộc thiểu số ra lớp.
- 100% giáo viên dạy trẻ khuyết tật, trẻ lang thang cơ nhỡ, dân tộc thiểu số điều chỉnh chương trình giảng dạy phù hợp để học sinh tiếp thu bài đạt chuẩn kiến thức ở lớp đang học.

5. Thực hiện linh hoạt hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép.

Trường không xây dựng (Dạy 1 buổi/ ngày 100%).

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên cán bộ quản lý.

1.1. Thực hiện rà soát bố trí, linh hoạt các giải pháp bố trí sử dụng đội ngũ giáo viên

Trường bố trí lại tất cả các vị trí hiện có 67 giáo viên dạy lớp, 17 giáo viên bộ môn. Tình hình thiếu 02 giáo viên chủ nhiệm, 03 bộ môn và 01 giáo viên Tổng phụ trách Đội. Đã báo cáo và tham mưu với lãnh đạo xin bổ sung (Nếu có). Nhà Trường đã sắp xếp bố trí theo điều kiện hiện có đồng thời đảm bảo hoạt động dạy và học.

1.2 Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a. Nội dung

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng thực chất, khách quan.

Rà soát, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học chưa đáp ứng trình độ chuẩn theo lộ trình.

*** Đội ngũ giáo viên**

Thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch BDTX giáo viên tiểu học của Công văn 2693/KH-SGDĐT ngày 26-9-2025, Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2025 - 2026.

*** Cán bộ quản lý**

Tham mưu với Đảng bộ địa phương tổ chức lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho CBQL của trường và đội ngũ dự nguồn.

Tự bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo (TT 14/2018/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 7 năm 2018).

Cán bộ quản lý tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn với nhiều hình thức nội dung phong phú nhằm giúp cho các thành viên trong tổ nâng cao được chất lượng giảng dạy và học tập.

b. Yêu cầu

- Đảm bảo đủ số lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện tốt và đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học để đáp ứng yêu cầu công tác trước mắt và lâu dài theo chuẩn quy định.

- Tham gia các hội thi, hội giảng do Ngành tổ chức như: Giáo viên giỏi các chuyên đề...qua đây tạo điều kiện để giáo viên có cơ hội giao lưu, học tập kinh nghiệm lẫn nhau, góp phần nâng cao năng lực.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo, kiên quyết “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

c. Biện pháp

*** Đối với đội ngũ nhà giáo**

- Mỗi thầy, cô giáo luôn tích cực học tập, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo, qua đó nắm được các chủ trương, quan điểm đường lối đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo theo yêu cầu trước mắt và lâu dài đặc biệt việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 và một số văn bản bổ sung chỉnh sửa của BGDDT.

- Bản thân tự nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư số 20/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018. Tham gia nghiêm túc các lớp bồi dưỡng thường xuyên.

- Mỗi thầy, cô giáo luôn tự rèn luyện về đạo đức nhà giáo, năng lực chuyên môn, luôn có trách nhiệm với công tác được phân công, phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo; đánh giá học sinh phải khách quan, thực chất; chống tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục, tạo niềm tin với phụ huynh học sinh.

*** Đối với viên chức quản lý giáo dục giáo dục**

- Luôn nghiên cứu để đổi mới công tác quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; nắm bắt tốt về chủ trương, quan điểm về giáo dục và chuẩn bị tốt về đội ngũ cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông.

- Từng thành viên cán bộ quản lý tự học để nâng cao theo chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018.

- Có kế hoạch bồi dưỡng, giúp đỡ giáo viên về chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao chất lượng giáo dục; quản lý về kỷ cương, nề nếp, công tác kiểm tra nội bộ, các hoạt động giáo dục trong nhà trường từ đó làm cơ sở đánh giá, xếp loại giáo viên đúng năng lực tay nghề vào cuối năm học.

- Phát huy dân chủ trong nhà trường, hạn chế không để xảy ra khiếu nại, tố cáo, phản ánh vượt cấp.

- Tổ chức công tác thi đua, khen thưởng dân chủ, thực chất, hiệu quả đánh giá đúng thành tích mà cá nhân đạt được nhằm thúc đẩy các phong trào của nhà trường; kiên quyết xử lý cá nhân vi phạm về pháp luật, các quy định của Ngành làm ảnh hưởng đến uy tín nhà trường, quản lý chặt chẽ về khen thưởng học sinh cuối năm không để dư luận không tốt, gây bức xúc trong phụ huynh.

- Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- Giao quyền tự chủ trong kế hoạch công tác cho các bộ phận, tổ chuyên môn để chủ động xử lý công việc đảm bảo yêu cầu đề ra và tự chịu trách nhiệm với công việc đó; duy trì về “3 công khai” theo quy định

d Chỉ tiêu

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên tích cực học tập, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của cấp trên có liên quan đến giáo dục và đào tạo

- 100% giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn do Ngành tổ chức; tham gia các hội thi, hội giảng khi được phân công và không vi phạm về Dạy thêm – Học thêm.

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc “3 công khai”, chế độ thông tin báo cáo, quy chế dân chủ ở cơ sở.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua và phấn đấu đạt thành tích cao nhất; không vi phạm các tiêu cực trong nhà trường.

- 100% bộ phận, tổ chuyên môn, văn phòng tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện kế hoạch, đảm bảo hiệu quả.

- Thực hiện về công tác tham mưu với địa phương về công tác giáo dục Tiểu học.

- Đảm bảo tốt về ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, thực hiện kết nối liên thông, cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu để quản lý tốt.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1 Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a. Nội dung

Trang thiết bị dạy học tối thiểu của từng khối lớp đảm bảo đủ, 100% học sinh có sách giáo khoa đến trường.

Nhà Trường trang bị mỗi lớp 01 tivi hoặc máy chiếu thực hiện dạy công nghệ thông tin ở các khối lớp, trang bị 02 phòng máy vi tính, mỗi phòng 35 máy đảm bảo cho 100% học sinh khối 2-3-4-5 tham gia học Tin học.

b. Biện pháp

- Tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “Thiết bị đến trường không ra lớp”.
- Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học.
- Tham mưu trang thiết bị kết hợp thực hiện phòng học trực tiếp kết hợp trực tuyến phù hợp thực tế nhằm ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học.

2.2 Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

a. Nội dung

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên Thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh.

Xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện.

Xây dựng, phát triển Thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới CTGDPT theo hướng tiếp cận năng lực học sinh.

- Tích cực thực hiện chuyển đổi số trong Thư viện.
- Trang bị kịp thời bổ sung số truyện để giúp học sinh có điều kiện đọc góp phần phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.
- Tiếp tục thực hiện mô hình Thư viện thân thiện tại nhà trường. Thực hiện khu “Không gian văn hóa Bác Hồ kết hợp với Thư viện xanh”.
- Phát động phong trào đọc truyện trong học sinh, lựa chọn giới thiệu những học sinh trình bày việc kể chuyện trong lớp, sinh hoạt dưới cờ để các em noi theo, tạo thói quen tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ Tiếng Việt cho học sinh Tiểu học.

b. Yêu cầu

- Thực hiện tốt các hoạt động giới thiệu sách mới, các ngày hội đọc sách. Sắp xếp thư viện gọn gàng, đẹp mắt, khoa học.
- Thư viện thường xuyên giới thiệu truyện cho học sinh biết và thực hiện đem sách, truyện đến lớp, tại phòng đọc để học sinh có điều kiện được đọc truyện.
- Giáo viên chủ nhiệm lồng ghép việc đọc truyện ở lớp để tạo điều kiện cho học sinh phát triển văn hóa đọc.
- Cử chọn những em có năng khiếu thuyết trình vào buổi sinh hoạt dưới cờ.

c. Chỉ tiêu

- Thực hiện cập nhật hồ sơ, báo cáo, bổ sung các loại sách theo qui định đủ điều kiện Thư viện chuẩn theo Thông tư 16/2022/BGDĐT.
- 100% học sinh được đọc truyện tại trường và tích cực tham gia để tạo

thói quen cho bản thân từ đó hỗ trợ tích cực, phát triển ngôn ngữ Tiếng Việt cho học sinh Tiểu học.

- 100% các lớp tham gia đọc truyện nhằm phát triển văn hóa đọc ở học sinh.

- Tiếp tục củng cố, bổ sung trang thiết bị, đầu sách, nhằm thu hút học sinh tham gia đọc sách, tìm hiểu kiến thức góp phần nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

- Tiếp tục mở rộng diện tích mô hình thư viện xanh, Thực hiện thư viện lưu động phục vụ sách đọc cho học sinh tại lớp.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số.

3.1 Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đề án: “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng năm 2030” phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Thực hiện tập huấn sử dụng cho giáo viên đảm bảo tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn...bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2 đến 5 %. Vận dụng linh hoạt chuyên đề: Dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến” chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể dạy học trực tiếp.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong GDĐT, tập trung hoàn thiện phương thức giáo dục, đào tạo trực tuyến, quản lý giáo dục trên môi trường mạng. Bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

3.2 Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học .

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3.3 . Triển khai Học bạ số.

Thực hiện triển khai hiệu quả Học bạ số theo hướng dẫn của BGDĐT. Tiếp thu, vận dụng hiệu quả chuyên đề” Công tác chỉ đạo, triển khai học bạ số cấp tiểu học” phù hợp với địa phương, đảm bảo hoàn thành mục tiêu. Quản lý ký

duyet các loại hồ sơ chữ ký số...

4. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục.

Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn.

5. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông.

V. ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

a. Nội dung - yêu cầu

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành giáo dục giáo đoạn 2020-2025.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, chính phủ và của Ngành GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục, kịp thời tuyên truyền những kết quả đạt được để phụ huynh học sinh hiểu và chia sẻ, từ đó đồng thuận với các chủ trương về đổi mới giáo dục Tiểu học; phối kết hợp với chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh chủ động cung cấp những thông tin nhằm định hướng dư luận, tạo niềm tin ở phụ huynh.

Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT tại địa phương; tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới GDĐT, đặc biệt việc triển khai công nghệ số, công nghệ thông tin...

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài đưa tin các hoạt động của ngành, đơn vị về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

b. Biện pháp

- Kịp thời cập nhật đầy đủ các văn bản để tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, chính phủ và của Ngành về đổi mới và phát triển giáo dục, từ đó đồng thuận phía phụ huynh về đổi mới giáo dục Tiểu học đã mang lại.

- Vận động giáo viên viết bài về các hoạt động của trường có những bài viết, hình ảnh các hoạt động của nhà trường.

c. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được thông tin đầy đủ về các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, chính phủ, của ngành nhất là về đổi mới phát triển giáo dục, thành tựu mà nhà trường phấn đấu đạt được.

Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về GDĐT đến phụ huynh học sinh và xã hội. Tăng cường truyền thông nội bộ về các quy định, chủ trương đổi mới của ngành đến được từng cán bộ, giáo



viên, người lao động trong nhà trường.

VI CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC

Thực hiện hiệu quả các chuyên đề trong năm học

Thực hiện chuyên đề «Nhà vệ sinh sạch» «Công trường xanh- sạch- đẹp- an toàn»; « Lớp học thân thiện », « góc thư giãn»...

Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trong và ngoài nhà trường. Tham quan tìm hiểu về các di tích lịch sử, làng nghề

Tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu trong nhà trường như: bơi lội, cờ vua, bóng đá, bóng bàn, Tiếng Anh, ...

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa tham quan, Tổ chức các hoạt động giúp học sinh tìm hiểu về truyền thống lịch sử văn hóa dân tộc như: Tổ chức tết Trung thu, các hoạt động chào mừng 20/11, 26/3, Tết Nguyên Đán....

VII. CÁC CHỈ TIÊU PHẢN ĐÁU

1. Về việc phát triển giáo dục:

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp. Duy trì sĩ số 100%. Tỉ lệ lên lớp : 98,6%
- 100% Học sinh Hoàn thành chương trình bậc tiểu học .

2. Thao giảng dự giờ:

- Thao giảng - Dự giờ: Hoàn thành theo kế hoạch và tình hình thực tế.

3. Sử dụng công nghệ số, công nghệ thông tin:

- 100% giáo viên sử dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong giảng dạy.

4. Các phong trào khác :

- 100 % HS thực hiện tốt ATGT. 100% HS đọc sách báo và tặng sách thư viện. 100% GV đọc và tặng sách, báo cho thư viện. Các phong trào khác đều đạt giải.

5 Đăng ký thi đua

- Danh hiệu đơn vị: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ- Đề nghị Tập thể lao động Tiên tiến (Thành phố khen). CSTĐ cấp cơ sở: 20 CB- GV. Sáng kiến kinh nghiệm (đạt các cấp) :55 SKKN. GV-NV Đạt lao động tiên tiến: 100%. Tập thể lao động tiên tiến: 8 tổ. Liên đội: Xuất sắc. Thư viện: Công nhận theo Thông tư 16/2022/BGDĐT và tiếp tục thực hiện mô hình “Thư viện thân thiện”. Phổ cập xóa mù chữ: Duy trì Đạt chuẩn mức độ 3

- 100% giáo viên không vi phạm về dạy thêm- học thêm; không xúc phạm nhân phẩm học sinh. Tham gia đầy đủ các Hội thi do ngành tổ chức.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả trang web ở đơn vị trong báo cáo, thống kê, tiếp nhận thông tin. 100% giáo viên thực hiện tốt gia đình nhà giáo văn hóa. 100% giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tự học tự rèn luyện để nâng cao về trình độ đáp ứng yêu cầu công tác.

- Đảm bảo nề nếp trật tự an toàn giao thông tại cổng trường khi học sinh đến

trường cũng như lúc ra về. Không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Xây dựng và quán triệt kế hoạch năm học 2025 - 2026 trong Hội đồng sư phạm.
- Cùng cố Ban chỉ đạo các phong trào và xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.
- Phân công nhiệm vụ cụ thể Ban giám hiệu và các tổ chuyên môn trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học.
- Xây dựng kế hoạch thanh tra nội bộ, tăng cường công tác thanh kiểm tra, dự giờ thăm lớp; Kiểm tra dạy thêm học thêm.
- Thường xuyên theo dõi kiểm tra, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm qua những buổi họp định kỳ nhằm kịp thời điều chỉnh nội dung phù hợp điều kiện thực tế của đơn vị.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học Hòa Phú./.

Nơi nhận:

- UBND Phường Bình Dương;
- Phòng VH-XH phường;
- Các tổ CM;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Công



DUYỆT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BÌNH DƯƠNG

PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM



THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	GHI CHÚ
9/2025	- Tập trung học sinh các khối lớp: 29/8 đến 5/9 - Bàn giao học sinh lớp dưới lên lớp trên. - Thực hiện dạy tuần 1 từ 08/9/2025 - Phân công chuyên môn, nhiệm vụ cho Viên chức, nhân viên - Lễ khai giảng năm học 2025 - 2026 (05/9/ 2025) - Quán triệt nhiệm vụ năm học trên Hội đồng sư phạm - Báo cáo số liệu thống kê đầu năm học. - Tham gia Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học, báo cáo kết quả ngày toàn dân đưa trẻ đến trường. - Tổ chức PHHS đầu năm	
10/2025	- Tổ chức HKPD vòng trường - Tổ chức Đại hội Liên đội - Hội nghị cán bộ viên chức, đăng ký thi đua ở tổ, đăng ký các chỉ tiêu Trường thi đua với UBND phường - Hoàn thành hồ sơ cá nhân, tổ - Tổ chức thao giảng dự giờ các tổ. - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo Kế hoạch. - Kiểm tra dạy thêm học thêm - Tham gia, tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày NGVN 20/11. - Kiểm tra phong trào xanh, sạch đẹp, an toàn - Tổ chức thi GVG- GVCN giỏi cấp trường. - Kiểm tra thường xuyên sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. - Kiểm tra giữa kỳ I	
11/2025	- Tiếp tục tổ chức thi GVG- GVCN giỏi cấp trường. - Kiểm tra thường xuyên cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. - Kiểm tra giữa kỳ I - Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.	
12/2025	- Tiếp tục kiểm tra hoạt động dạy học ở các lớp. - Tổ chức cho giáo viên tham gia BDTX. - Tham gia thi GVG thành phố (Nếu có) - Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.	



01+02/2026	- Tổ chức kiểm tra cuối kỳ I. Tổng hợp số liệu HKI báo cáo. - Sơ kết học kỳ 1 (<i>Đánh giá, rút kinh nghiệm các phong trào</i>) - Vào chương trình HKII (19/01/2026) - Giảng dạy chương trình ATGT. - Họp Ban đại diện CMHS lần 2. - Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường. - Nghi Tết Nguyên đán.	
3/2026	- Kiểm tra chuyên môn. - Kiểm tra BDTX giáo viên, CBQL. - Tham gia hội thi ATGT cấp thành phố và Bộ GDĐT - Kiểm tra giữa kỳ II (Khối 4,5).	
4/2026	- Tiếp tục kiểm tra nội bộ - Tổ chức các hoạt động mừng các ngày lễ 30/4; 1/5 - Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.	
5+6/2026	- Kiểm tra cuối năm. - Báo cáo tổng kết năm học 2025 – 2026. - Tự kiểm tra phong trào thi đua của trường - Tổng kết các hoạt động. - Xét duyệt thi đua năm học 2025 - 2026. - Xét duyệt lên lớp, hoàn thành chương trình cấp Tiểu học. - Tham gia bồi dưỡng thường xuyên cho viên chức theo kế hoạch của Sở GDĐT. - Tuyển sinh năm học 2026-2027	
7+8/2026	- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn, chính trị hè.	

